TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VŨNG LIÊM** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 19/2024/QĐST-HNGĐ	*Vũng Liêm, ngày 15 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 603/2023/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 12 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Bá T,** sinh năm: 1984.

- Bị đơn: Chị **Trương Thị T1,** sinh năm: 1988.

Cùng địa chỉ cư trú: ấp H, xã H, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Bá T và chị Trương Thị T1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Anh Nguyễn Bá T và chị Trương Thị T1 thống nhất giao hai cháu Nguyễn Thị D, sinh ngày 20 tháng 12 năm 2006 và Nguyễn Bá T, sinh ngày 08 tháng 11 năm 2012 cho anh Nguyễn Bá T được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị Trương Thị T1 không phải cấp dưỡng nuôi hai cháu Nguyễn Thị D và Nguyễn Bá T.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- *Về tài sản chung:* Anh Nguyễn Bá T và chị Trương Thị T1 thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung phải thu, phải trả*: Anh Nguyễn Bá T và chị Trương Thị T1 thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Án phí sơ thẩm:* Anh Nguyễn Bá T tự nguyện nộp 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng). Hoàn trả lại cho anh Nguyễn Bá T 150.000đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số N^{0} 0008580 ngày 01/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm.

Chị Trương Thị T1 không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- Chi cục THADS huyện Vũng Liêm;
- UBND xã Hiếu Thành;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Huỳnh Văn Vui